

Số: **1175**/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **24** tháng 10 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thực hiện ghi thu, ghi chi số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng mà nhà đầu tư tự nguyện ứng trước khi Nhà nước giao đất được khấu trừ vào tiền sử dụng đất, thuê đất (nộp một lần) phải nộp

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 1216/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2022; số 1360/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2022;

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 258/HĐND-KTNS ngày 12/10/2022; theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 3719/STC-NS ngày 14/9/2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Bổ sung dự toán thu, chi ngân sách tỉnh năm 2022, nội dung ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất, thuê đất (nộp một lần) các dự án, cụ thể như sau:

1. Bổ sung dự toán thu tiền sử dụng đất năm 2022, số tiền 31.387.225.676 đồng, theo hình thức ghi thu tiền sử dụng đất.

2. Bổ sung dự toán thu tiền thuê đất (nộp một lần) năm 2022, số tiền 3.115.287.993 đồng, theo hình thức ghi thu tiền thuê đất.

3. Bổ sung dự toán chi bồi thường, giải phóng mặt bằng, số tiền 17.251.256.835 đồng, theo hình thức ghi chi bồi thường, giải phóng mặt bằng.

4. Bổ sung dự toán chi bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện Sơn Tịnh, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi để thực hiện ghi thu ghi chi tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng được khấu trừ vào tiền sử dụng đất, thuê đất (nộp một lần) là 17.251.256.835 đồng, theo hình thức ghi chi bổ sung có mục tiêu.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm phối hợp với Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi lập đầy đủ hồ sơ, thủ tục thực hiện ghi thu, ghi chi số tiền tại Điều 1 theo quy định; đồng thời tổng hợp số liệu ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất tại Quyết định này để tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. UBND huyện Sơn Tịnh, thị xã Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi thực hiện ghi thu ngân sách cấp huyện từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách tỉnh, ghi chi ngân sách cấp huyện thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng; đồng thời báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Tài chính để tổng hợp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh, thị xã Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, P.KTN, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTHTien513

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh

Phụ lục

Kiểm theo Quyết định số 1175 /QĐ-UBND ngày 24 /10/2022 của UBND tỉnh

DVT: đồng



STT	Dự án	Thu tiền sử dụng đất	Thu tiền thuê đất (nộp một lần)	Chi bồi thường, giải phóng mặt bằng		
				Tổng cộng	Trong đó	Tại ngân sách huyện (50%)
A	B	1	2	3=1+2	4=3*50%	5=3*50%
	<b>Tổng cộng</b>	31.387.225.676	3.115.287.993	34.502.513.669	17.251.256.835	17.251.256.835
<b>I</b>	<b>Thành phố Quảng Ngãi</b>	23.010.596.366	-	23.010.596.366	11.505.298.183	11.505.298.183
1	Khu đô thị An Phú Sinh giai đoạn 2	15.439.005.003		15.439.005.003	7.719.502.502	7.719.502.502
2	Khu đô thị An Phú Sinh đợt 5	3.071.591.363		3.071.591.363	1.535.795.682	1.535.795.682
3	Văn phòng - Trung tâm giới thiệu các sản phẩm và Nhà hàng Sabeco tại Quảng Ngãi	4.500.000.000		4.500.000.000	2.250.000.000	2.250.000.000
<b>II</b>	<b>Thị xã Đức Phổ</b>	7.748.848.620	-	7.748.848.620	3.874.424.310	3.874.424.310
1	Khu dân cư Bầu Sen và chính trang đô thị	7.748.848.620		7.748.848.620	3.874.424.310	3.874.424.310
<b>III</b>	<b>Huyện Sơn Tịnh</b>	627.780.690	3.115.287.993	3.743.068.683	1.871.534.342	1.871.534.342
1	Khu dịch vụ hỗn hợp VSIP Quảng Ngãi (đợt 2)	627.780.690	3.115.287.993	3.743.068.683	1.871.534.342	1.871.534.342

